

Số: 2/21 /QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 29 tháng 10 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Ban hành  
văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/ 6/ 2015;


Căn cứ Quyết định số 1573/QĐ-TTg ngày 11/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1785/QĐ-BTP ngày 07/10/2015 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật,

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 920/TTr-STP ngày 14/10/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức thành viên;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TT tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC<sup>Hào</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Quang**

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thi hành Luật Ban hành  
văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/21 /QĐ-UBND ngày 29 /10/2015  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được Quốc hội Khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 22/6/2015, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2016 (sau đây gọi tắt Luật); thực hiện Quyết định số 1573/QĐ-TTg ngày 11/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1785/QĐ-BTP ngày 07/10/2015 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn tỉnh trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

b) Xác định cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND huyện trên địa bàn tỉnh trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật.

**2. Yêu cầu**

a) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan tham mưu UBND các cấp trong xây dựng, ban hành văn bản pháp luật bảo đảm chất lượng và tiến độ hoàn thành.

b) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

**II. NỘI DUNG**

**1. Tổ chức quán triệt việc thi hành Luật**

a) Ở tỉnh

- Tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành Luật cho lãnh đạo các Ban của HĐND tỉnh; lãnh đạo, công chức làm công tác xây dựng văn bản, pháp chế các sở, ban, ngành; đại diện HĐND, UBND và Phòng Tư pháp các huyện, thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; HĐND, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2016.

b) Ở cấp huyện

- Tổ chức quán triệt việc thi hành Luật cho lãnh đạo các Ban HĐND; lãnh đạo, công chức làm công tác xây dựng văn bản tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND; lãnh đạo UBND cấp xã và cán bộ Tư pháp- Hộ tịch.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Xong trước ngày 30/3/2016.

**2. Phổ biến nội dung Luật**

Tổ chức biên soạn, phát hành, đăng tải và cấp phát tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2016.

**3. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm thi hành hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.**

a) Ở tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, tổng hợp, báo cáo kết quả, gửi Bộ Tư pháp và UBND tỉnh trước ngày 30/12/2015.

- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan, gửi kết quả rà soát về Sở Tư pháp trước ngày 15/12/2015.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật trình Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Ở cấp huyện

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tổng hợp kết quả, báo cáo gửi Sở Tư pháp trước ngày 15/12/2015.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật của UBND cấp huyện.

**4. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật**

a) Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật và trong các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

- Ở tỉnh

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian trình Chủ tịch UBND tỉnh: Quý I và quý II năm 2016.

- Ở cấp huyện

- Cơ quan chủ trì: Chủ tịch UBND huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2016.

b) Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với Luật.

- Ở tỉnh

+ Cơ quan chủ trì: Sở, ban, ngành và cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ngành và cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian trình Chủ tịch UBND tỉnh: Quý II năm 2016.

- Ở cấp huyện

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian trình Chủ tịch UBND huyện, thành phố: Quý II năm 2016.

**5. Tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật**

a) Ở tỉnh

Tổ chức các Hội nghị tập huấn chuyên sâu về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ, công chức: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, cán bộ pháp chế các sở, ban, ngành; cán bộ, công chức của HĐND và UBND huyện, thành phố, Phòng Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2016 và hàng năm.

b) Ở cấp huyện

Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định tổ chức tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ, công chức các phòng, ban thuộc Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2016 và hàng năm.

## **6. Rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật**

### **a) Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật**

Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng, đánh giá chính sách, soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật ở các ngành, các cấp để có biện pháp bố trí cán bộ đủ năng lực làm công tác này.

- Ở tỉnh

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2016.

- Ở cấp huyện

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2016.

### **b) Kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế**

- Ở tỉnh

+ Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

+ Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Hàng năm.

- Ở cấp huyện

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Hàng năm.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành và các đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi quản lý của ngành và địa phương chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức lãng phí.

2. Sở Tài chính, Sở Nội vụ và UBND các cấp bảo đảm kinh phí, nhân lực để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của các sở, ngành và địa phương.

3. Giao Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ, báo cáo Bộ Tư pháp, Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, gửi Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Đối với các hoạt động trong Kế hoạch được triển khai trong năm 2015, năm 2016, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện được phân công thực hiện có trách nhiệm lập dự toán bổ sung và sắp xếp, bố trí trong nguồn ngân sách năm 2016 để tổ chức thực hiện.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện.!

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Quang**